

Số: /BC-BĐDHĐQT

Tuy Phước, ngày tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện 6 tháng đầu năm 2024 nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

PHẦN I

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. KẾT QUẢ CỦA BAN ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Công tác kiện toàn thành viên và tổ chức các phiên họp của Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Thành viên của Ban đại diện Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện trong 6 tháng đầu năm không có sự thay đổi, tổng số thành viên đến thời điểm hiện tại là 23 người.

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tổ chức các kỳ họp định kỳ và đột xuất theo đúng quy định của Chủ tịch HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã tổ chức 3 kỳ họp (kỳ họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và triển khai nhiệm vụ năm 2024, kỳ họp quý I/2024 và kỳ họp làm việc với thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh).

2. Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của Ban đại diện HĐQT các cấp

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã tham mưu cho Huyện ủy, HĐND và UBND huyện bố trí nguồn vốn từ ngân sách UBND huyện, ủy thác sang NHCSXH huyện để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư với số tiền 4.691 triệu đồng (trđ) để cho vay ngay từ đầu năm, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao thực hiện trong năm 2024. Tổng nguồn vốn NHCSXH huyện đang quản lý để cho vay đến 30/6/2024 là 15.460,7 trđ. Trong đó: Vốn Ngân sách UBND huyện chuyển sang là 14.882 trđ và nguồn vốn bổ sung từ nguồn thu lãi là 578,7 trđ.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xem xét, giải quyết và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời, các nội dung đề xuất, báo cáo của Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã chỉ đạo, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trong lĩnh vực tín dụng chính sách, như:

+ Ban hành Nghị quyết các kỳ họp, để đánh giá kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ cho thời gian đến, để định hướng cho hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 của Phòng giao dịch NHCSXH huyện và UBND các xã, thị trấn;

+ Ban hành Công văn số 03/CV-BDD ngày 05/01/2024 chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và các tổ chức chính trị - xã hội (CT - XH) nhận ủy thác phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện tập trung triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng theo Văn bản số 01/NHCSBĐ-KHNV ngày 02/01/2024 của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh ngay từ đầu năm;

+ Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 10/01/2024 để triển khai thực hiện Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

+ Ban hành Chương trình, Kế hoạch kiểm tra, giám sát số 05/CTr-BDDHĐQT ngày 11/01/2024 để chỉ đạo triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT trong năm 2024;

+ Công văn số 07/CV-BDD ngày 26/01/2024 để chỉ đạo triển khai công tác quản lý nợ khoanh trên địa bàn huyện;

+ Tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 270/UBND-VX ngày 26/02/2024 để triển khai thực hiện rà soát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn huyện;

+ Tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 335/UBND-VX ngày 12/3/2024 để chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập Tổ rà soát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo;

+ Tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 649/UBND-VX ngày 02/5/2024 để triển khai công tác mở tài khoản tiền gửi thanh toán và tiền gửi tiết kiệm tại NHCSXH huyện;

+ Công văn số 13/BDD-HĐQT ngày 06/5/2024 để chỉ đạo triển khai thực hiện công tác xử lý nợ bị rủi ro và xử lý nợ xấu;

+ Công văn số 14/CV-BDD ngày 06/5/2024 để chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát công tác cho vay vốn ủy thác địa phương và công tác truyền thông kết quả 10 năm thực hiện Chi thị số 40-CT/TW trên địa bàn huyện;

+ Công văn số 17/CV-BDD ngày 22/5/2024 để chỉ đạo tổ chức họp rà soát danh sách trước khi xác nhận đề nghị cho vay và tham gia họp giao ban tại điểm giao dịch xã;

+ Ban hành các quyết định giao, điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các chương trình tín dụng và giữa các xã, thị trấn với nhau kịp thời, đảm bảo nguồn vốn được đưa vào lưu thông, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh và góp phần cho sự phát triển kinh tế của huyện.

- Ban đại diện HĐQT tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn gửi các khoản tiền nhàn rỗi và tiền bảo hành công trình vào NHCSXH huyện, đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để

các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện biết gửi tiền vào NHCSXH để thực hiện công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh trên địa bàn huyện.

3. Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh, Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện đã xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát số 05/CTr-BĐDHĐQT ngày 11/01/2024 và phân công thành viên phụ trách địa bàn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2024.

- Trong 6 năm 2024, có 22/22 thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; đã kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn/43 tổ tiết kiệm và vay vốn/216 hộ vay, đạt 100% kế hoạch đã xây dựng trong 6 tháng đầu năm. Trong đó:

+ Thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là lãnh đạo của các phòng, ban, ngành của huyện có 9/9 thành viên được phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong 6 tháng, đã kiểm tra, giám sát 10 xã/17 tổ/86 hộ vay.

+ Thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có 13/13 thành viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát ở 13 xã, thị trấn, kiểm tra được 26 tổ/130 hộ vay.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG GIAO DỊCH NHCSXH HUYỆN

1. Kết quả triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch tín dụng

a) Kết quả huy động nguồn vốn

Đến 30/6/2024, tổng nguồn vốn đạt 630.899 trđ, tăng 45.359 trđ (630.899 trđ - 585.540 trđ), tỷ lệ tăng 7,75% so với năm 2023; trong đó:

- Vốn Trung ương: 480.475 trđ, chiếm tỷ trọng 76,16% trên tổng nguồn vốn; tăng 24.435 trđ (480.475 trđ - 456.040 trđ), tỷ lệ tăng 5,36 % so với năm 2023.

- Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương 77.317 trđ, chiếm tỷ trọng 12,26% trên tổng nguồn vốn, tăng 17.677 trđ (77.317 trđ - 59.640 trđ), tỷ lệ tăng 29,64% so với năm 2023 (Trong đó: vốn ngân sách tỉnh: 61.856 trđ, tăng 12.979 trđ so với năm 2023; vốn ngân sách huyện: 15.461 trđ, tăng 4.698 trđ so với năm 2023).

- Vốn huy động: 73.107 trđ, chiếm tỷ trọng 11,59% trên tổng nguồn vốn, tăng 3.247 trđ (73.107 trđ – 69.860 trđ) so với năm 2023.

b) Về hoạt động tín dụng

- Tổng doanh số cho vay đến 30/6/2024, đạt 143.186 trđ/4.110 lượt khách hàng được vay vốn. Tất cả các chương trình tín dụng đều được triển khai cho vay kịp thời theo chỉ đạo của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh và Trưởng Ban đại diện HĐQT huyện. Một số chương trình có doanh số cho vay cao trong 6 tháng đầu năm, như: Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 75.906 trđ/1.468 lượt khách hàng được vay vốn, Cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh

khó khăn 24.582 trđ/ 944 lượt khách hàng được vay vốn, Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 29.681 trđ/1.486 lượt khách hàng được vay vốn, Cho vay hộ nghèo 3.730 trđ/68 lượt khách hàng được vay vốn.

- Về doanh số thu nợ đến 30/6/2024 đạt 105.515 trđ, tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn kỳ cuối bình quân đạt 97,49%. Công tác đôn đốc thu hồi nợ đã thực hiện kịp thời, đạt kết quả, đã tạo nguồn vốn để cho vay quay vòng nhanh và nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn huyện.

- Tổng dư nợ đến 30/6/2024, đạt 623.211 trđ/17.022 món vay/12.368 khách hàng còn dư nợ, tăng 37.671 trđ, tỷ lệ tăng 6,43% so với 31/12/2023. Các chương trình tình giao tăng trưởng trong năm, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT – XH nhận ủy thác giải ngân kịp thời. Các chương trình có dư nợ tăng so với đầu năm, là: Cho vay Hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm dư nợ 209.517 trđ, tăng 36.000 trđ; cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn dư nợ 136.634 trđ, tăng 16.048 trđ; cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dư nợ 153.456 trđ, tăng 13.087 trđ.

Vốn tín dụng chính sách đã giải quyết cho 4.110 lượt khách hàng trên địa bàn huyện được vay vốn ưu đãi. Trong đó: Có 68 hộ nghèo, 48 hộ cận nghèo, 77 hộ mới thoát nghèo và 3.917 hộ gia đình thuộc các đối tượng chính sách khác theo quy định của Chính phủ được vay vốn.

Vốn tín dụng chính sách được Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT – XH nhận ủy thác, chuyển tải kịp thời đến đối tượng thụ hưởng, được đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau phát huy hiệu quả, góp phần tạo ra việc làm tại chỗ cho nhiều lao động và giải quyết một số nhu cầu cấp thiết tại địa phương, tạo đà phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững, góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng

a) Về chất lượng tín dụng

- Đến ngày 30/6/2024, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 1.360 trđ, tăng 117 trđ (1.360 trđ - 1.243trđ) so với đầu năm, chiếm tỷ lệ 0,22%/tổng dư nợ. Trong đó: Nợ quá hạn: 713 trđ, tăng 131 trđ (713 trđ – 583 trđ) so với đầu năm, tỷ lệ nợ quá hạn 0,11% trên tổng dư nợ; Nợ khoanh: 647 trđ, giảm 13 trđ (647trđ - 660trđ) so với đầu năm, tỷ lệ 0,1%/tổng dư nợ.

- Về tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn kỳ cuối trong 6 tháng đầu năm đạt 97,49%/tổng số nợ đến hạn kỳ cuối phải thu. Về kết quả xếp loại, đánh giá chất lượng tín dụng chính sách tại các xã, thị trấn đến 30/6/2024, có 13/13 xã, thị trấn được xếp loại tốt, đạt 100%.

- Về số xã, thị trấn không có nợ quá hạn đến 30/6/2024 có 3 xã, không thay đổi so với đầu năm. Về số tổ có nợ quá hạn từ 2% trở lên, đến 30/6/2024 có 2 tổ, giảm 1 tổ so với đầu năm.

b) Về công tác xử lý nợ bị rủi ro

- Đối với nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan đợt 2 năm 2023, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã đề nghị, đang chờ thông báo xử lý nợ rủi ro với số tiền 169 trđ/8 món vay/8 khách hàng. Trong đó: Nợ gốc 147 trđ, nợ lãi 22 trđ; khoan nợ 106 trđ/3 món vay (gốc 89 trđ, lãi 17 trđ); xóa nợ 63 trđ/5 món vay (gốc 58 trđ, lãi 5 trđ).

- Đối với nợ rủi ro đợt 1 năm 2024, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã đề nghị, đang chờ thông báo xử lý nợ rủi ro với số tiền 373 trđ/21 món vay/20 khách hàng. Trong đó:

+ Nguồn vốn Trung ương: 308 trđ/11 món vay/10 khách hàng; nợ gốc 289 trđ, nợ lãi 19 trđ; khoan nợ 100 trđ/4 món vay (gốc 93 trđ, lãi 7 trđ); xóa nợ 208 trđ/7 món vay (gốc 196 trđ, lãi 12 trđ).

+ Nguồn vốn địa phương: 64 trđ/10 món vay/10 khách hàng; nợ gốc 50 trđ, nợ lãi 14 trđ; xóa nợ 50 trđ/10 món vay (gốc 50 trđ, lãi 14 trđ).

Như vậy, nợ rủi do nguyên nhân khách quan, đang chờ thông báo của cấp trên là 542 trđ/29 món vay/28 khách hàng. Trong đó, đề nghị xóa nợ nhận bàn giao là 19 trđ/ 14 món vay/ 14 khách hàng.

c) Tình hình hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú

Đến 30/6/2024, toàn huyện có 983 trđ/45 món vay/ 34 khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú, giảm 144 trđ so với đầu năm. Trong đó: Trong hạn 27 món/724 trđ, quá hạn 9 món/166 trđ và khoan 9 món/93 trđ). Phần lớn những khách hàng này làm ăn thua lỗ, bán nhà và trốn đi khỏi nơi cư trú.

d) Chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV

Đến 30/6/2024, toàn huyện có 247 tổ TK&VV, tăng 10 tổ so với đầu năm. Trong đó: 234 tổ đạt loại tốt, tăng 5 tổ so với đầu năm (234 - 229), tỷ lệ 94,74%; 11 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 4,45%, tăng 3 tổ so với đầu năm (11 - 8); 2 tổ xếp loại trung bình, tỷ lệ 0,81%, tăng 2 tổ so với đầu năm.

+ Hội Nông dân: có 72 tổ TK&VV, tăng 3 tổ so với đầu năm. Trong đó: 70 tổ đạt loại tốt, chiếm 97,22%, tăng 4 tổ so với đầu năm (70 - 66); 2 tổ đạt loại khá, chiếm 2,78%, giảm 1 tổ so với đầu năm (2 - 3), không có tổ xếp loại trung bình, yếu.

+ Hội Phụ nữ: có 127 tổ TK&VV, tăng 4 tổ so với đầu năm. Trong đó: 120 tổ đạt loại tốt, chiếm 94,49%, tăng 1 tổ so với đầu năm (120-119); 6 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 4,72%, tăng 2 tổ so với đầu năm (6-4); 1 tổ xếp loại trung bình, chiếm 0,79%, tăng 1 tổ so với đầu năm.

+ Hội Cựu chiến binh: có 28 tổ TK&VV, tăng 3 tổ so với đầu. Trong đó 26 tổ đạt loại tốt, chiếm tỷ lệ 92,86% và 2 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 7,14%, tăng 2 tổ so với đầu năm (2-0).

+ Đoàn Thanh niên: tổng số có 20 tổ TK&VV. Trong đó 18 tổ đạt loại tốt, chiếm tỷ lệ 90 %, giảm 1 tổ so với đầu năm (18-19); 1 tổ đạt loại khá, chiếm tỷ lệ 5% và 1 tổ đạt loại trung bình, chiếm tỷ lệ 5%, tăng 1 tổ so với đầu năm.

3. Công tác phối hợp với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác

- Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với 4 tổ chức CT-XH nhận ủy thác, bám sát các nội dung thỏa thuận hai bên đã ký kết để triển khai thực hiện. Hàng tháng, quý tổ chức hợp giao ban tại các xã, thị trấn và tại NHCSXH huyện theo quy định, hai bên thường xuyên trao đổi thông tin, nhằm tăng cường công tác phối hợp triển khai các giải pháp mở rộng tín dụng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn.

- Về dư nợ cho vay ủy thác qua 4 tổ chức CT-XH đến 30/6/2024 là: 620.786 trđ/12.321 khách hàng/247 tổ TK&VV, tăng 37.650 trđ (620.786 trđ - 583.136 trđ) so với 31/12/2023; Nợ quá hạn là 713 trđ, tỷ lệ 0,11%, tăng 130 trđ (713 trđ - 583 trđ) so với năm 2023. Trong đó:

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Nông dân: 171.620 trđ/3.493 hộ/72 tổ, chiếm tỷ lệ 27,65 % trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 11.270 trđ (171.620 trđ - 160.350 trđ) so với 31/12/2023. Nợ quá hạn là 81 trđ, tỷ lệ 0,05%, giảm 20 trđ so với 31/12/2023.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Liên hiệp Phụ nữ: 340.668 trđ/6.606 hộ/127 tổ, chiếm tỷ trọng 54,88% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 22.890 trđ (340.668 trđ - 317.778 trđ) so với 31/12/2023. Nợ quá hạn là 476 trđ, tỷ lệ 0,14%, tăng 153 trđ so với 31/12/2023.

+ Dư nợ ủy thác qua Hội Cựu chiến binh: 56.729 trđ/1.197 hộ/28 tổ, chiếm tỷ trọng 9,14% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 2.696 trđ (56.729 trđ - 54.033 trđ) so với 31/12/2023. Nợ quá hạn là 68 trđ, tỷ lệ 0,12%, giảm 3 trđ so với 31/12/2023.

+ Dư nợ ủy thác qua Đoàn Thanh niên: 51.769 trđ/ 1.025 hộ/20 tổ, chiếm tỷ trọng 8,34% trong tổng dư nợ cho vay ủy thác, tăng 793 trđ (51.769 trđ - 50.976 trđ) so với 31/12/2023. Nợ quá hạn là 88 trđ, tỷ lệ 0,17%, không thay đổi so với 31/12/2023.

- Về kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ năm 2024 các tổ chức CT - XH nhận ủy thác đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cho năm 2024 và thực hiện kiểm tra, giám sát đến 45 lượt xã, 313 lượt tổ TK&VV và 11.344 hộ vay¹.

- Quá trình thực hiện công tác kiểm tra, các tổ chức CT - XH đã hướng dẫn cách ghi chép, quản lý hồ sơ của tổ chức CT - XH cấp dưới và của tổ trưởng, cách quản lý tổ viên và theo dõi, giám sát quá trình sử dụng vốn, tuyên truyền ý thức

¹ + Hội cấp huyện kiểm tra 45 lượt xã, 67 lượt tổ TK&VV và 335 hộ vay. Trong đó, Hội Nông dân kiểm tra 13 lượt xã, 19 lượt tổ TK&VV và 95 hộ vay; Hội Phụ nữ kiểm tra 13 lượt xã, 28 lượt tổ TK&VV và 140 hộ vay; Hội Cựu chiến binh kiểm tra 8 lượt xã, 8 lượt tổ TK&VV và 40 hộ vay; Đoàn Thanh niên kiểm tra 11 lượt xã, 12 lượt tổ TK&VV và 60 hộ vay.

+ Hội cấp xã kiểm tra 246 lượt tổ TK&VV và 11.009 hộ vay. Trong đó: Hội Nông dân kiểm tra 72 lượt tổ TK&VV và 3.131 hộ vay; Hội Phụ nữ kiểm tra 126 lượt tổ TK&VV và 5.923 hộ vay; Hội Cựu chiến binh kiểm tra 28 lượt tổ TK&VV và 1.050 hộ vay và Đoàn Thanh niên 20 lượt tổ TK&VV và 905 hộ vay.

trách nhiệm trả nợ của tổ viên, kết thúc kiểm tra có tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

4. Công tác kiểm tra, giám sát nội bộ của Phòng giao dịch NHCSXH huyện

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ số 397/KH-NHCS ngày 28/12/2023, trong 6 tháng đầu năm 2024 Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện công tác kiểm tra toàn diện tại 7 xã, thị trấn và kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, sổ sách lưu tại Phòng giao dịch NHCSXH huyện. Trong đó, kiểm tra hồ sơ xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024, hồ sơ quản lý và phân giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 và năm 2024, các loại sổ và kiểm tra hồ sơ cho vay lưu tại NHCSXH huyện 63 tổ, kiểm tra trực tiếp hồ sơ nhận ủy thác của các tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp xã 25 tổ chức, kiểm tra hồ sơ lưu tại tổ của 63 tổ tiết kiệm và vay vốn và kiểm tra, đối chiếu trực tiếp với 356 hộ vay vốn, kiểm tra 1.476 bộ hồ sơ vay vốn lưu tại NHCSXH huyện. công tác kiểm tra giám sát được thực hiện đúng theo kế hoạch đã xây dựng.

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của điểm giao dịch xã, trong trong 6 tháng đầu năm 2024 Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện kiểm tra, giám sát trực tiếp được 24 lượt và kiểm tra giám sát qua Camera 30 lượt; Chi nhánh NHCSXH tỉnh kiểm tra trực tiếp 4 lượt điểm giao dịch xã, thị trấn.

- Đối với công tác kiểm tra, giám sát nguồn vốn nhận ủy thác tại địa phương theo Văn bản số 2651/NHCS-TDNN ngày 26/4/2024 của Tổng Giám đốc NHCSXH. Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện, đã chỉ đạo các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện tổ chức kiểm tra trong tháng 6/2024, kết quả kiểm tra tại 28 tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã, 52 tổ tiết kiệm và vay vốn và tại 265 hộ vay vốn, cho thấy các đối tượng được vay vốn đã sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện nghĩa vụ trả nợ, trả lãi đúng quy định. Ngoài ra các thành viên Ban đại diện HĐQT huyện cũng đã thực hiện kiểm tra được 31 hộ vay, ở 6 xã, thị trấn.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã kịp thời tham mưu cho Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục, những tồn tại, hạn chế trong công tác hướng dẫn lập hồ sơ cho vay, quy trình bình xét, xác nhận đề nghị cho vay, việc kiểm tra sử dụng vốn vay của người vay và công tác phối hợp giữa Phòng giao dịch NHCSXH huyện với các tổ chức CT - XH nhận ủy thác và UBND các xã, thị trấn.

5. Công tác thông tin, truyền thông

Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, các cơ quan truyền thông, cơ quan báo chí trên địa bàn cung cấp thông tin, phản ánh kịp thời những thông tin liên quan đến hoạt động của tín dụng chính sách, hoạt động của Phòng giao dịch NHCSXH, của Ban đại diện HĐQT huyện. Đến nay, đã có tổng cộng 9 tin, bài. Trong đó có: 2 Phóng sự truyền hình được phát trên Đài truyền hình tỉnh, 3 tin bài được đăng trên trang thông tin điện tử của Hội Nông dân tỉnh và 4 tin, bài được đăng trên trang thông tin điện tử của

UBND huyện.

6. Công tác đào tạo tập huấn

- Thực hiện Kế hoạch số 45/LT-KH ngày 09/01/2024 được ký kết giữa Giám đốc Chi nhánh NHCSXH và 4 tổ chức chính trị - xã hội tỉnh về việc phối hợp tổ chức tập huấn cán bộ hội đoàn thể cấp huyện, xã, Chủ tịch UBND cấp xã, Ban giảm nghèo xã, Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn, Phòng giao dịch NHCSXH huyện phối hợp với các đơn vị nhận ủy thác, UBND các xã, thị trấn tổ chức 16 lớp tập huấn nghiệp vụ/635 người; trong đó, lớp dành cho cán bộ Ban giảm nghèo xã, trưởng thôn 2 lớp, với số lượng người tham gia 114 người; lớp dành cho cán bộ hội cấp xã 1 lớp, với số lượng 45 người; lớp dành cho thành viên ban quản lý Tổ TK&VV 13 lớp, với số lượng người tham gia.

- Nội dung tập huấn: Một số chính sách mới, chính sách có thay đổi trong năm 2023 và một số tồn tại, hay sai sót trong quy trình cho vay, quản lý vốn vay. Công tác tập huấn được tổ chức thường xuyên hàng năm, nhằm củng cố và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ hội làm công tác ủy thác, tổ TK&VV làm ủy nhiệm và cán bộ quản lý công tác giảm nghèo cấp xã, trưởng thôn.

7. Công tác tổ chức điểm giao dịch tại các xã, thị trấn hàng tháng

- Phòng giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT – XH nhận ủy thác cấp xã, tổ trưởng tổ TK&VV tổ chức các phiên giao dịch cố định tại các xã, thị trấn đúng quý định, đồng thời tổ chức 3 phiên giao dịch xã bù trong dịp nghỉ tết nguyên đán xuân Giáp Thìn năm 2024 và tổ chức 23 phiên giao dịch xã bổ sung, để tăng cường giải ngân kịp thời theo chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao.

Kết quả chấm điểm đánh giá điểm giao dịch xã trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt loại tốt.

8. Công tác rà soát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo theo chỉ đạo của tỉnh

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, trưởng thôn, tổ trưởng tổ tiết kiệm và vay vốn thực hiện công tác tuyên truyền, rà soát, xác định nhu cầu vay vốn của 1.300 hộ nghèo, 865 hộ cận nghèo và 2.707 hộ mới thoát nghèo trong vòng 3 năm. Kết quả có 4.872 hộ trong toàn huyện được rà soát. Trong đó, có 289 hộ đang còn dư nợ hộ nghèo, 241 hộ đang còn dư nợ hộ cận nghèo, 537 hộ đang còn dư nợ hộ mới thoát nghèo, 428 hộ đang còn dư nợ các Chương trình tín dụng khác, 2.376 hộ không đủ điều kiện vay vốn và 1.429 hộ đủ điều kiện vay vốn (58 hộ đang có nhu cầu, 242 hộ chưa có nhu cầu, 1.129 hộ không có nhu cầu).

III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Nợ quá hạn 713 trđ, tăng 131 trđ so với đầu năm. Nguyên nhân nợ quá hạn: Rủi ro do nguyên nhân khách quan 152 trđ/7 món vay (đã lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro 114 trđ/ 4 món, 1 món vay người vay đang trả nợ dần và 2 món người vay không phối hợp và thường xuyên không có mặt tại địa phương); người vay có hoàn cảnh khó khăn đang trả nợ dần 25 trđ/7 món vay; ly hôn 51 trđ/3 món vay; đi tù 12

trở/2 món vay; người vay đi khỏi nơi cư trú không thực hiện nghĩa vụ trả nợ 307 trở/18 món vay; người vay chây ỳ không trả nợ 98 trở/12 món vay; người vay sử dụng vốn vay sai mục đích (tổ trưởng chiếm dụng vốn) 70 trở/8 món vay. Trong đó, nợ quá hạn năm 2024 chưa thu hồi được 208 trở/8 món vay (đã đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan 76 trở/2 món vay, đi tù 6 trở/1 món vay; người vay đi khỏi nơi cư trú không thực hiện nghĩa vụ trả nợ 172 trở/ 5 món vay.

- Khách hàng vay vốn bỏ đi khỏi nơi cư trú không tìm được địa chỉ, hoặc tìm được địa chỉ nhưng không thu hồi được nợ có chiều hướng gia tăng. Nguyên nhân: Công tác bình xét đề nghị cho vay chưa chặt chẽ, nên dẫn đến việc cho vay một số khách hàng không thường xuyên sinh sống tại địa phương; công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay chưa hiệu quả.

- Chỉ tiêu kế hoạch chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn chưa giải ngân hết, do nhu cầu vay vốn thấp.

PHẦN II

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

- Phần đầu hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch tăng trưởng dư nợ và chỉ tiêu huy động tiền gửi theo kế hoạch tỉnh giao.

- Tập trung đơn đốc xử lý và thu hồi nợ quá hạn, nợ nhận bàn giao, nợ lãi; rà soát, lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro đợt 2/2024 trong tháng 7, đối với các món vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan.

- Đơn đốc thu hồi nợ đến hạn kỳ cuối đạt từ 98% trở lên.

- Cùng cố nâng cao chất lượng hoạt động của tổ TK&VV, đảm bảo chất lượng tổ đạt từ 99,6% tổ TK&VV đạt loại tốt, còn lại xếp loại khá, không có tổ trung bình, yếu, kém.

- Phần đầu hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 trong quý III/2024.

- Tổ chức các phiên giao dịch tại xã đầy đủ, đúng quy định, đảm bảo an ninh, an toàn, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác khi đến giao dịch với NHCSXH.

II. GIẢI PHÁP

1. Đối với Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện

- Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện thường xuyên chỉ đạo, xem xét giải quyết và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời các vướng mắc, nội dung đề xuất của Phòng giao dịch NHCSXH huyện.

- Thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện bám sát Nghị quyết các phiên họp Ban đại diện HĐQT các cấp, Nghị quyết của HĐQT, các văn bản chỉ đạo, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc NHCSXH, để chỉ đạo triển khai thực hiện tại mỗi xã, thị trấn và tại mỗi đơn vị nhận ủy thác cấp huyện.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn được phân công theo Kế hoạch kiểm tra, giám sát số 05/CTr-BĐDHDQT ngày 11/01/2024.

- Quan tâm chỉ đạo xử lý những nơi có vụ việc nổi cộm, những nơi có nợ quá hạn cao và tăng trong năm.

2. Đối với Phòng giao dịch NHCSXH huyện

- Tiếp tục chủ động tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện và Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- Thường xuyên báo cáo, tham mưu cho Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi theo quy định của Chính phủ, của UBND tỉnh kịp thời, đúng quy định, nhất là các chủ trương, chính sách mới.

- Phối hợp chính quyền địa phương thường xuyên rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng trên địa bàn, nhất là chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo để có kế hoạch giải ngân, đáp ứng nhu cầu vay vốn kịp thời.

- Đôn đốc thu hồi nợ đến hạn và giải ngân cho vay theo kế hoạch được giao, không để tồn đọng nguồn vốn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch tín dụng tỉnh giao năm 2024 trong từng tháng.

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp để tổ chức huy động tiền gửi của các tổ chức, cá nhân theo Thư ngỏ của Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao năm 2024 (10 tỷ đồng); đặc biệt là nguồn tiền nhàn rỗi của các tổ chức trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức CT – XH nhận ủy thác tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng tại các xã, các tổ chức CT - XH nhận ủy thác, các tổ TK&VV có dư nợ thấp và tổ có nợ quá hạn cao.

- Triển khai công tác rà soát, lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan đợt 2 năm 2024, trong tháng 7.

- Thường xuyên hướng dẫn, quán triệt quy trình lập, bình xét, đề nghị, phê duyệt cho vay đúng hướng dẫn của NHCSXH.

3. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Đối với thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện là Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng.

- Chỉ đạo Ban giảm nghèo, trưởng thôn, các tổ chức CT – XH nhận ủy thác thường xuyên rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo đề nghị NHCSXH huyện giải ngân cho vay kịp thời.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các bộ phận tại xã, gửi các khoản tiền nhàn rỗi vào Phòng giao dịch NHCSXH huyện để tăng thêm nguồn vốn cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Tham gia họp giao ban tại điểm giao dịch xã để nắm tình hình và chỉ đạo giải quyết các tồn tại, vướng mắc và chỉ đạo xử lý nợ xấu

- Chỉ đạo Ban giám nghèo tổ chức họp tại xã, thị trấn, rà soát danh sách đề nghị vay vốn trước khi xác nhận đề nghị NHCSXH huyện cho vay.

4. Đối với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung nhận ủy thác theo các Văn bản liên tịch, Hợp đồng đã ký với Phòng giao dịch NHCSXH huyện.

- Phối hợp với Ban giám nghèo, Trưởng thôn thường xuyên tuyên truyền, rà soát, nắm nhu cầu các đối tượng thụ hưởng các chương trình tín dụng chính sách, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và hướng dẫn cho vay, kịp thời đáp ứng nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng giao dịch NHCSXH huyện triển khai Kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện gửi tiền tiết kiệm chung tay vì người nghèo năm 2024.

- Chỉ đạo tổ chức CT – XH cấp xã rà soát, có giải pháp xử lý đối với các món vay quá hạn, món vay đã gia hạn nợ, món vay mà hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú và các món vay nợ lãi.

- Chỉ đạo tổ chức CT - XH nhận ủy thác cấp xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, quy định trong công tác bình xét đề nghị cho vay; kiểm tra việc sử dụng vốn sau khi vay và kiểm tra định kỳ hàng năm. Tuyệt đối không cho vay đối với các khách hàng không thường xuyên sinh sống tại nơi vay vốn; có giải pháp chấn chỉnh những tổ tiết kiệm và vay vốn, đề nghị cho vay đối với khách hàng không thường xuyên sinh sống tại nơi vay vốn.

- Phối hợp với cán bộ tín dụng của Phòng giao dịch NHCSXH huyện truy tìm nơi ở mới của khách hàng đi khỏi nơi cư trú và có giải pháp ngăn chặn tình trạng này kịp thời./.

Nơi nhận:

- BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- CT, PCT Nguyễn Hùng Tân;
- Thành viên BDD HĐQT huyện;
- NHCSXH huyện;
- PCVPVX, CVVP (K5);
- Lưu: VT.

**TM. BDD HĐQT NHCSXH HUYỆN
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Hùng Tân**